

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2019

THÔNG TƯ

Quy định tặng Cờ thi đua, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp khoa học và công nghệ”

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư quy định tặng Cờ thi đua, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp khoa học và công nghệ”.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về tặng Cờ thi đua, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp khoa học và công nghệ” cho tập thể, cá nhân không thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với tập thể, cá nhân người Việt Nam, người Việt Nam ở nước ngoài và tập thể, cá nhân người nước ngoài tại Việt Nam có thành tích và đóng góp trong lĩnh vực khoa học và công nghệ của Việt Nam và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc khen thưởng

1. Khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số

điều của Luật thi đua, khen thưởng.

2. Việc khen thưởng phải bảo đảm trên cơ sở đánh giá đúng thành tích và kết quả đạt được của tập thể, cá nhân.

Điều 4. Quyền và trách nhiệm của tập thể, cá nhân được khen thưởng

Tập thể, cá nhân được khen thưởng hưởng quyền lợi và chịu trách nhiệm theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

Chương II

TIÊU CHUẨN, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ TẶNG CỜ THI ĐUA CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Điều 5. Tiêu chuẩn

Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ được tặng cho Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đạt tiêu chuẩn theo quy định của Điều 26 Luật thi đua, khen thưởng và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Triển khai và hoàn thành xuất sắc công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ, có kết quả thiết thực đóng góp cho sự phát triển khoa học và công nghệ của địa phương.

2. Được bình chọn thông qua Hội nghị khoa học và công nghệ vùng.

Điều 6. Hồ sơ đề nghị

Hồ sơ đề nghị tặng Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ gồm 01 bộ (bản chính) được gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện về Bộ Khoa học và Công nghệ (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng), bao gồm:

1. Văn bản đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ (đối với trường hợp đạt tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1 Điều 5) hoặc Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì Hội nghị khoa học và công nghệ vùng (đối với trường hợp đạt tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều 5).

2. Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Sở Khoa học và Công nghệ hoặc Biên bản họp thông qua của các Sở Khoa học và Công nghệ thành viên thuộc vùng.

3. Báo cáo thành tích của tập thể được đề nghị khen thưởng (theo Mẫu 01 ban hành kèm theo Thông tư này).

4. Văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hiệp y việc tặng Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ cho Sở Khoa học và

Công nghệ.

Chương III

TIÊU CHUẨN, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ TẶNG BẰNG KHEN CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Điều 7. Tiêu chuẩn đối với tập thể

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ được tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Tham mưu đề xuất các cơ chế chính sách và biện pháp có hiệu quả nhằm thúc đẩy phát triển khoa học và công nghệ của bộ, ngành, địa phương;

2. Triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý khoa học và công nghệ, trong đó có việc quản lý tốt các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được giao;

3. Quản lý, phối hợp triển khai có hiệu quả các hoạt động khoa học và công nghệ ở các bộ, ngành và địa phương, góp phần phục vụ hoạt động quản lý của bộ, ngành và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

4. Tổ chức nghiên cứu khoa học, nghiên cứu phát triển công nghệ có kết quả hoặc ứng dụng khoa học và công nghệ đem lại hiệu quả kinh tế cao góp phần phục vụ sản xuất, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội;

5. Tham gia, triển khai các hoạt động thúc đẩy hợp tác về khoa học và công nghệ, góp phần vào sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ của Việt Nam;

6. Có nhiều kết quả nổi bật trong công tác nghiên cứu khoa học hoặc phát triển công nghệ hoặc ứng dụng công nghệ đem lại hiệu quả kinh tế cao, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội;

7. Đáp ứng tiêu chí theo các chuyên đề do Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai tổ chức;

8. Lập được thành tích đột xuất có ảnh hưởng trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

Điều 8. Tiêu chuẩn đối với cá nhân

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ được tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Tham mưu, đề xuất xây dựng các cơ chế chính sách mang lại hiệu quả

trong công tác quản lý, phối hợp trong hoạt động khoa học và công nghệ của bộ, ngành, địa phương;

2. Có thành tích trong công tác nghiên cứu, đào tạo nhân lực khoa học và công nghệ hoặc ứng dụng khoa học và công nghệ;

3. Có sáng kiến đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội được các cấp có thẩm quyền công nhận, xứng đáng là điển hình tiên tiến có tác dụng nêu gương trong bộ, ngành, địa phương;

4. Có kết quả trong công tác nghiên cứu khoa học hoặc phát triển công nghệ hoặc ứng dụng công nghệ đem lại hiệu quả kinh tế cao, góp phần phục vụ sản xuất và phát triển kinh tế - xã hội;

5. Tham gia tích cực trong triển khai các hoạt động thúc đẩy hợp tác về khoa học và công nghệ, góp phần vào sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ của Việt Nam;

6. Có các sản phẩm khoa học và công nghệ được công bố hoặc áp dụng vào sản xuất, đời sống đem lại hiệu quả kinh tế;

7. Đáp ứng tiêu chí theo các chuyên đề do Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai tổ chức;

8. Lập được thành tích đột xuất có ảnh hưởng trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

Điều 9. Hồ sơ đề nghị

Hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ gồm 01 bộ (bản chính) được gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện về Bộ Khoa học và Công nghệ (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng), cụ thể:

1. Đối với khen thưởng thành tích xuất sắc trong lĩnh vực khoa học và công nghệ

a) Văn bản đề nghị của Thủ trưởng cơ quan kèm danh sách tóm tắt thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng, cụ thể:

- Văn bản đề nghị của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ đối với tập thể, cá nhân thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;

- Văn bản đề nghị (hoặc xác nhận trong báo cáo thành tích) của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đối với Sở Khoa học và Công nghệ và Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Khoa học và Công nghệ đối với tập thể, cá nhân thuộc Sở Khoa học và Công nghệ;

- Văn bản đề nghị của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (trên cơ sở đề xuất của cơ quan, đơn vị nhà nước trực thuộc) đối với các tập thể, cá nhân không thuộc các trường hợp nêu trên.

b) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng (theo Mẫu 02 ban hành kèm theo Thông tư này).

2. Đối với khen thưởng theo chuyên đề

a) Văn bản đề nghị của Đơn vị chủ trì tổ chức chuyên đề;

b) Văn bản của Thủ trưởng cơ quan, tổ chức đề nghị khen thưởng;

c) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng (theo Mẫu 03 ban hành kèm theo Thông tư này).

3. Đối với khen thưởng thành tích đột xuất trong lĩnh vực khoa học và công nghệ

a) Văn bản của Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền đề nghị khen thưởng;

b) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng nêu rõ nội dung mức độ, phạm vi ảnh hưởng của thành tích lập được (theo Mẫu 04 ban hành kèm theo Thông tư này).

Chương IV

TIÊU CHUẨN, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ”

Điều 10. Tiêu chuẩn

Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp khoa học và công nghệ” được tiến hành xét tặng thường xuyên hằng năm, tặng một lần cho mỗi cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Cá nhân phải có thời gian công tác trong lĩnh vực khoa học và công nghệ đủ 20 năm đối với nam và đủ 15 năm đối với nữ.

Trường hợp cá nhân được tặng thưởng Danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng cấp Nhà nước được giảm 3 năm so với quy định nêu trên.

2. Các trường hợp đặc biệt có đóng góp trong lĩnh vực khoa học và công nghệ khi xét tặng Kỷ niệm chương không yêu cầu phải đáp ứng đủ thời gian quy định tại Khoản 1 Điều này nhưng phải đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được phong tặng một trong các Danh hiệu vinh dự nhà nước;

b) Đã được tặng Danh hiệu thi đua hoặc các hình thức khen thưởng cấp Nhà

nước;

c) Là tác giả/đồng tác giả của công trình/cụm công trình đã được tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về khoa học và công nghệ hoặc Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ;

d) Có sáng chế đã được áp dụng hiệu quả tại Việt Nam;

đ) Các cá nhân công tác trong lĩnh vực khoa học và công nghệ hy sinh khi đang thực hiện nhiệm vụ;

e) Các cá nhân đang công tác tại cơ quan nhà nước, đơn vị vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp từ Trung ương đến địa phương có nhiều đóng góp đặc biệt đối với sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ;

g) Người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài có nhiều đóng góp đặc biệt đối với sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ tại Việt Nam.

Điều 11. Đối tượng không được và chưa được xét tặng

1. Cá nhân đã bị kỷ luật trên mức cảnh cáo không được xét tặng Kỷ niệm chương.

2. Cá nhân đang trong thời gian chờ xét kỷ luật hoặc đang bị điều tra, truy tố, xét xử chưa được xét tặng Kỷ niệm chương.

3. Cá nhân bị kỷ luật chỉ được xét tặng Kỷ niệm chương sau khi hết thời gian thi hành kỷ luật. Thời gian chịu kỷ luật không được tính để xét tặng Kỷ niệm chương.

Điều 12. Hồ sơ đề nghị

Hồ sơ đề nghị tặng Kỷ niệm chương gồm 01 bộ (bản chính), được gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện về Bộ Khoa học và Công nghệ (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng), cụ thể:

1. Văn bản đề nghị của Thủ trưởng cơ quan kèm danh sách trích ngang của cá nhân được đề nghị tặng, cụ thể:

a) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ hoặc người đứng đầu tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp ở Trung ương đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ tặng Kỷ niệm chương cho cá nhân công tác tại các cơ quan nhà nước, đơn vị vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp ở Trung ương;

b) Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học

và Công nghệ tặng Kỷ niệm chương cho cá nhân công tác tại các cơ quan nhà nước, đơn vị vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp ở địa phương;

c) Người có thẩm quyền quy định tại điểm a hoặc b khoản này đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ tặng Kỷ niệm chương cho cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài và các cá nhân khác có nhiều đóng góp đặc biệt đối với sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ của Việt Nam trên cơ sở đề xuất của cơ quan, đơn vị, tổ chức.

2. Báo cáo thành tích của cá nhân được đề nghị (theo Mẫu 05 ban hành kèm theo Thông tư này).

Chương V

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÉT KHEN THƯỞNG

Điều 13. Trình tự, thủ tục

1. Vụ Thi đua - Khen thưởng xin ý kiến hiệp y của cơ quan liên quan đối với các trường hợp khen thưởng cho tổ chức, cá nhân người nước ngoài; hiệp y của các đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ đối với các trường hợp khen thưởng có liên quan đến lĩnh vực được phụ trách, theo dõi.

2. Căn cứ nội dung đề nghị khen thưởng, ý kiến hiệp y, kết quả thẩm định hồ sơ, Vụ Thi đua - Khen thưởng trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định tặng thưởng Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

Căn cứ kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị tặng Kỷ niệm chương, Vụ Thi đua - Khen thưởng trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định tặng Kỷ niệm chương.

Điều 14. Thông báo kết quả khen thưởng

Vụ Thi đua - Khen thưởng thông báo kết quả khen thưởng cho cơ quan, tổ chức đề nghị khen thưởng trong thời gian 07 ngày làm việc, kể từ ngày Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ký Quyết định khen thưởng.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/02/2020 và thay thế Thông tư số 18/2015/TT-BKHCN ngày 12/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

nghe quy định thi đua, khen thưởng trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

Điều 16. Trách nhiệm thi hành

Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Khoa học và Công nghệ để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ban Thi đua-Khen thưởng Trung ương;
- Cơ quan trung ương các Hội, đoàn thể;
- Cục kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;
- Công báo; Website Bộ KH&CN;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ KH&CN;
- Lưu: VT, VP, TĐKT.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG

(đã ký và đóng dấu)

Trần Văn Tùng